

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2018/HS-ST
Ngày 15-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Hoà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Oanh

Bà Lê Thị Phương

- Thư ký phiên toà: Ông Lương Văn Đoàn - Thư ký TAND tỉnh Lai Châu

- Đại diện VKSND tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:

Ông Nguyễn Trọng Hùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2018/TLST-HS ngày 19/10/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2018, đối với các bị cáo:

1. Lò Văn O - sinh năm 1980 tại huyện S, tỉnh L;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: bản M, xã M, huyện S, tỉnh L; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: không biết chữ; dân tộc: Lự; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn K B, sinh năm 1940 và con bà Lò Thị H, sinh năm 1941; có vợ là Lò Thị K, sinh năm 1982 và có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo bị bắt ngày 29/7/2018 và bị tạm giữ tạm giam từ đó đến nay; bị cáo có mặt tại phiên toà;

2. Lò Văn O - sinh năm 1982 tại huyện S, tỉnh L;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: bản M, xã M, huyện S, tỉnh L; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: không biết chữ; dân tộc: Lự; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn D, sinh năm 1957 và con bà Lò Thị Đ, sinh năm 1958; có vợ là Lò Thị P, sinh năm 1985 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo bị bắt ngày 29/7/2018 và bị tạm giữ tạm giam từ đó đến nay; bị cáo có mặt tại phiên toà;

Người bào chữa cho các bị cáo:

Nguyễn Thị Nga – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm TGPLNN tỉnh Lai Châu; (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo hồi 20 giờ 10' ngày 29/7/2018, tổ công tác phòng Pc04 Công an tỉnh Lai Châu tiến hành kiểm tra tại nhà nghỉ Hoàng Lan thuộc thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu phát hiện hai đối tượng nam giới có biểu hiện nghi vấn phạm tội ma túy, Khi thấy tổ công tác bất ngờ 01 đối tượng nam giới bỏ chạy, đối tượng còn lại là Lò Văn O, sinh năm 1980 (viết tắt SN 1980). Qua kiểm tra, phát hiện trên tay O (SN 1980) đang cầm 01 gói được gói ngoài bằng áo mưa màu xanh bên trong có 01 túi tự tạo bằng bao xác rắn, bên trong túi có 01 gói được gói bằng nilon màu đen có chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen có mùi hắc. O (SN 1980) khai nhận đó là thuốc phiện của O mang bán cho người đàn ông ở Lào Cai với giá 60 triệu đồng và cùng tham gia với O còn có Lò Văn O, sinh năm 1982 (viết tắt SN 1982) cùng trú tại bản M, xã M, huyện S, tỉnh L.

Quá trình điều tra xác định: khoảng cuối tháng 7/2018, Lò Văn O (SN 1980) đưa con đi thành phố Lai Châu khám bệnh, tại đây, O gặp và quen một người đàn ông không biết tên ở Bát Xát – Lào Cai. Qua nói chuyện, người đàn ông đặt mua của O 01 kg thuốc phiện với giá 60 triệu đồng, O đồng ý tìm mua và hai bên trao đổi số điện thoại cho nhau. Đến khoảng 8 giờ ngày 29/7/2018 O sang nhà Lò Văn O (SN 1982) ở cùng bản và rủ đi lên thị trấn S, O (SN 1982) cũng đang định đi lên thị trấn S mua thuốc trừ sâu nên đồng ý đi cùng O (SN 1980). Sau đó cả hai cùng đi, O (SN 1980) mang theo 34 triệu đồng với mục đích tìm mua thuốc phiện về bán. Tại thị trấn S, O (SN 1980) gặp và mua của một người đàn ông dân tộc Dao không rõ lai lịch, địa chỉ 01 kg thuốc phiện với giá 34 triệu đồng. Sau khi nhận được 01 kg thuốc phiện, O (SN 1980) nói với O (SN 1982) là đã mua được 01 kg thuốc phiện với giá 34 triệu đồng, đồng thời mở túi thuốc phiện cho O (SN 1982) xem. O (SN 1980) rủ O (SN 1982) cùng mang thuốc phiện đi huyện Phong Thổ bán và hứa khi nào bán được thuốc phiện sẽ trả công cho O (SN 1982), O (SN 1982) đồng ý. Khoảng 19 giờ cùng ngày, cả hai đến đầu cầu rẽ đi cửa khẩu Ma Lù Thàng thuộc khu vực thị trấn Phong Thổ, tại đây, O (SN 1980) bảo O (SN 1982) đứng đợi ở cầu, còn O (SN 1980) mang thuốc phiện đi bán theo hẹn với người mua. Khi người mua và O (SN 1980) gặp nhau và giao dịch mua bán tại nhà nghỉ Hoàng Lan thì bị phát hiện và bắt quả tang như trên.

Quá trình điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định, tại Kết luận giám định số 344/2018/GĐ-KTHS ngày 01/8/2018 của Phòng KTHS - Công an tỉnh Lai Châu đã xác định: vật chứng thu giữ của Lò Văn O và đồng phạm có tổng khối lượng là

1.010 gam (Một nghìn không trăm mười gam); Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Thuốc phiện.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lò Văn O (SN 1980) và Lò Văn O (SN 1982) đều thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, kết quả giám định cùng các tài liệu chứng cứ được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra, cụ thể như sau:

Nhận được tin báo hồi 20 giờ 10' ngày 29/7/2018, tổ công tác phòng Pc04 Công an tỉnh Lai Châu tiến hành kiểm tra tại nhà nghỉ Hoàng Lan thuộc thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu phát hiện và bắt quả tang Lò Văn O (SN 1980) đang thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với một đối tượng không rõ lai lịch cụ thể (đối tượng đã chạy thoát), thu giữ của O (SN 1980) 1.010 gam nhựa thuốc phiện. Số thuốc phiện trên là của O (SN 1980) mua của một người không rõ lai lịch cụ thể ở thị trấn S để mang bán cho người đàn ông không rõ lai lịch cụ thể ở Lào Cai với giá 60 triệu đồng. Sau khi mua xong, O (SN 1980) rủ Lò Văn O (SN 1982) đi bán thuốc phiện cùng và hứa trả công nên O (SN 1982) nhất trí tham gia.

Về các vấn đề khác của vụ án

Về lời khai của bị cáo đối với các đối tượng bán và mua thuốc phiện cho bị cáo nhưng không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể nên trong quá trình điều tra không đủ cơ sở để xử lý trong cùng vụ án.

Về vật chứng thu giữ được: 996,20 gam thuốc phiện còn lại sau giám định; 01 chiếc túi và 01 chiếc áo mưa màu xanh dùng để đựng thuốc phiện; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lò Văn O (SN 1980); 01 chiếc điện thoại di động màu đen thu giữ của Lò Văn O (SN 1980); 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA - Exciter, BKS 25B1-231.31 thu giữ của Lò Văn O (SN 1980) kèm theo một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lò Văn O (SN 1982); 01 điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE L800 thu giữ của Lò Văn O (SN 1982).

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS-P1 ngày 17/10/2018 của VKSND tỉnh Lai Châu truy tố Lò Văn O (SN 1980) và Lò Văn O (SN 1982) về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm a khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn O (SN 1980) từ 16-17 năm tù, Lò Văn O (SN 1982) từ 15-16 năm tù; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt cần lưu ý đến nhân thân của các bị cáo, các bị cáo chưa có tiền án tiền sự, sinh

sống ở vùng sâu vùng xa và đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; các bị cáo đồng phạm giản đơn, ma túy kịp thời thu giữ được nên chưa gây tác hại cho xã hội và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Riêng bị cáo O (SN 1982) có vai trò giúp sức và không đáng kể nên đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 54 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và xét xử tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vào hồi 20 giờ 10' ngày 29/7/2018, tại nhà nghỉ Hoàng Lan thuộc thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, cơ quan cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (Pc04) Công an tỉnh Lai Châu phát hiện và bắt quả tang Lò Văn O (SN 1980) đang thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với một đối tượng không rõ lai lịch cụ thể (đối tượng đã chạy thoát), thu giữ của O (SN 1980) 1.010 gam nhựa thuốc phiện. Số thuốc phiện trên là của O (SN 1980) mua của một người không rõ lai lịch cụ thể ở thị trấn S để mang bán cho người đàn ông không rõ lai lịch cụ thể ở Lào Cai với giá 60 triệu đồng. Sau khi mua xong, O (SN 1980) rủ Lò Văn O (SN 1982) đi bán thuốc phiện cùng và hứa trả công nên O (SN 1982) đồng ý tham gia.

Các bị cáo Lò Văn O (SN 1980) và Lò Văn O (SN 1982) là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, do hám lời bắt chính các bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, mua bán ma túy với số lượng lớn (1.010 gam thuốc phiện) nên hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội với tính chất đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy và trật tự an toàn xã hội. Hành vi đó đã đủ các yếu tố cấu thành tội phạm và đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” – tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Do đó, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Các bị cáo Lò Văn O (SN 1980), Lò Văn O (SN 1982) từ nhỏ được gia đình nuôi dưỡng, lớn lên lao động sản xuất tại địa phương, nhưng do hám lời bất chính nên các bị cáo đã lao vào con đường phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân không được học hành và sinh sống ở vùng sâu, vùng xa và khó khăn nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; các bị cáo phạm tội lần đầu; thân nhân các bị cáo là những người có công với đất nước, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về vai trò của các bị cáo:

Xét thấy đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Lò Văn O (SN 1980) là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội từ việc có mối tiêu thụ đến việc chuẩn bị tiền và đi mua ma túy về bán kiếm lời, rủ rê lôi kéo người khác phạm tội theo nên bị cáo có vai trò chủ yếu. Còn bị cáo Lò Văn O (SN 1982) là người giúp sức về tinh thần và có vai trò không đáng kể trong vụ án, khi được Lò Văn O (SN 1980) là thông gia rủ đi cùng bán ma túy và hứa được trả công nên nhất trí tham gia. Do đó, quan điểm của người bào chữa về việc đề nghị áp dụng thêm khoản 2 Điều 54 của Bộ luật hình sự cho bị cáo O (SN 1982) là có căn cứ và cần được chấp nhận.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Hội đồng xét xử cần tịch thu để tiêu hủy những vật Nhà nước cấm, vật là công cụ phương tiện phạm tội, bao gồm: 996,20 gam thuốc phiện còn lại sau giám định; 01 chiếc túi và 01 chiếc áo mưa màu xanh dùng để đựng thuốc phiện. Cần tịch thu, hóa giá sung quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động màu đen thu giữ của Lò Văn O (SN 1980). Cần trả lại cho các bị cáo: 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lò Văn O (SN 1980); 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA - Exciter, BKS 25B1-231.31 thu giữ của Lò Văn O (SN 1980) kèm theo một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lò Văn O (SN 1982); 01 điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE L800 thu giữ của Lò Văn O (SN 1982).

[6] Về án phí hình sự: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội, xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: xét thấy hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, nghề nghiệp và thu nhập từ sản xuất nông nghiệp thấp, khó có khả năng thi hành hình phạt bổ sung (phạt tiền) nên cần miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố các bị cáo Lò Văn O (sinh năm 1980) và Lò Văn O (sinh năm 1982) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với cả hai bị cáo; áp dụng thêm khoản 2 Điều 54 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lò Văn O (sinh năm 1982), xử phạt:

Lò Văn O (sinh năm 1980) 15 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 29/7/2018.

Lò Văn O (sinh năm 1982) 12 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 29/7/2018.

2/- Về vật chứng của vụ án: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu để tiêu hủy:

- 996,20 gam nhựa Thuốc phiện, còn lại sau giám định được niêm phong trong hộp bìa cat tong dán kín;

- Một chiếc túi tự tạo, màu trắng, có quai đeo dùng để đựng Thuốc phiện;

- Một chiếc áo mưa màu xanh là công cụ để gói Thuốc phiện.

2.2. Tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước:

- Một điện thoại di động màu đen, trên mặt có chữ HOTWAV, máy đã qua sử dụng kèm theo 01 thẻ sim là phương tiện liên lạc, trao đổi mua bán, thu giữ của Lò Văn O (sinh năm 1980).

2.3. Trả lại những vật không liên quan đến hành vi phạm tội:

- Trả lại cho Lò Văn O (sinh năm 1980): một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA-Exciter, màu xanh bạc, đã qua sử dụng, BKS 25B1-231.31, số khung RLCUG 0610FY078427, số máy G3D4E088707 kèm theo một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 006642 mang tên Lò Văn O (sinh năm 1980);

- Trả lại cho Lò Văn O (sinh năm 1980) một chứng minh thư nhân dân số 045013731 do Công an tỉnh Lai Châu cấp ngày 22/7/2005;

- Trả lại cho Lò Văn O (sinh năm 1982) một chứng minh thư nhân dân số 045013768 do Công an tỉnh Lai Châu cấp ngày 8/8/2005;

- Trả lại cho Lò Văn O (sinh năm 1982) một điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE L800 kèm theo 01 thẻ sim.

(*Tình trạng vật chứng được mô tả chi tiết như trong Biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an tỉnh với Cục Thi hành án dân sự tỉnh lập hồi 15 giờ 30' ngày 19/10/2018*)

3/- Án phí:

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội: miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- VKS, CA, Cục THADS tỉnh;
- Sở Tư pháp Lai Châu (P.Lý lịch tư pháp);
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Các bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Hoà